

Gò Công Tây, ngày 23 tháng 7 năm 2024

Số: 299/2024/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 171/2023/TLST-DS ngày 05 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Huỳnh Đăng T, sinh năm 1997.

Địa chỉ: 121 Nguyễn Huệ, khu phố 4, phường 1, thị xã G (nay là thành phố G), tỉnh Tiền Giang.

Đại diện ủy quyền: Huỳnh Ngọc M, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Ấp B, xã T2, huyện G1, tỉnh Tiền Giang.

Theo Giấy ủy quyền số 0037, Quyền số 01/2023 TP/CT-SCT/GUQ ngày 02/6/2023 của Văn phòng công chứng P.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho ông Huỳnh Ngọc M: Luật sư Trần Thị Kim P, thuộc Văn phòng luật sư Vinh Phú chi nhánh Gò Công, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang.

* **Bị đơn:** Nguyễn Hoàng Phong V, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Số 49 Nguyễn Thị Thập, phường 10, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện ủy quyền của V: Lê Thụy Cẩm T1, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Ấp B1, xã B2, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Theo Giấy ủy quyền số 6519, Quyền số 01/2023 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 15/5/2023 của Văn phòng công chứng Lâm Thị Minh N.

* **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Lê Thị Trúc P, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Số 4/34, đường Ấp Bắc, phường 10, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện ủy quyền của P: Lê Thụy Cẩm T1, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Ấp B1, xã B2, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Theo Giấy ủy quyền số 6520, Quyền số 01/2023 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 15/5/2023 của Văn phòng công chứng Lâm Thị Minh N.

- Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Số 49 Nguyễn Thị Thập, phường 10, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện ủy quyền của L: Lê Thụy Cẩm T1, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Ấp B1, xã B2, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Theo Giấy ủy quyền số 6518, Quyền số 01/2023 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 15/5/2023 của Văn phòng công chứng Lâm Thị Minh N.

- Huỳnh Ngọc M, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Ấp B, xã T2, huyện G1, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Hủy bỏ hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa Nguyễn Hoàng Phong V, Nguyễn Thị Hồng L và Lê Thị Trúc Phương đã được Văn phòng công chứng Lâm Thị Minh N chứng thực theo hợp đồng công chứng số 4461 ngày 20/4/2020 quyền số 01/2020/TP/CC- SCC/HĐGD đối với thửa đất số 347, tờ bản đồ 19, diện tích 321,8m², loại đất trồng cây lâu năm, đất tọa lạc ấp Bình Nhựt, xã Thành Công, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS06882 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang cấp ngày 27/3/2020 cho ông Nguyễn Hoàng Phong V.

Hủy bỏ hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa Nguyễn Hoàng Phong V, Nguyễn Thị Hồng L và Lê Thị Trúc Phương đã được Văn phòng công chứng Lâm Thị Minh N chứng thực theo hợp đồng công chứng số 4461 ngày 20/4/2020 quyền số 01/2020/TP/CC- SCC/HĐGD đối với thửa đất số 347, tờ bản đồ 19, diện tích 321,8m², loại đất trồng cây lâu năm, đất tọa lạc ấp Bình Nhựt, xã Thành Công, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS06882 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang cấp ngày 27/3/2020 cho ông Nguyễn Hoàng Phong V.

Hủy bỏ hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông Huỳnh Đăng T và ông Nguyễn Hoàng Phong V đã được Văn phòng công chứng C1 chứng thực theo hợp đồng công chứng số 341 ngày 14/01/2020 quyền số 01/2020/TP/CC- SCC/HĐGD đối với thửa đất số 347, tờ bản đồ 19, diện tích 321,8m², loại đất trồng cây lâu năm, đất tọa lạc ấp Bình Nhựt, xã Thành Công, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS06378 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang cấp ngày 04/10/2018 cho ông Lê Văn Giáp (Ngày 04/11/2019 chỉnh lý tại trang 3 chuyển nhượng cho ông Huỳnh Đăng T, sinh năm 1997, địa chỉ ấp Bình Nhựt, xã Thành Công, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang (nơi cư trú hiện nay: 121 Nguyễn Huệ, khu phố 4, phường 1, thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang); Ngày 14/01/2020 chỉnh lý tại trang 3 tách thửa thành 347).

Ông M và ông T có nghĩa vụ liên đới trả lại cho bà Phương số tiền vay 1.250.000.000 đồng (Một tỷ hai trăm năm mươi triệu đồng).

Thời gian thực hiện hủy bỏ hợp đồng và trả tiền ngay khi Quyết định có hiệu lực pháp luật.

Ông T được quyền tự liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Về án phí: Ông T và ông M tự nguyện liên đới chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 24.900.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 600.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0027086 ngày 05/5/2023 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây và bà Phương tự nguyện trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0027166 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây cho ông M và anh T nên anh T và ông M có nghĩa vụ liên đới nộp 24.000.000 đồng. Bà Phương, ông V, bà L không phải có nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bà Phương có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện G;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Phan Thị Kiều Oanh